

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BDT

Quảng Trị, ngày tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai Quyết toán chi NSNN năm 2023
của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị**

TRƯỞNG BAN DÂN TỘC TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ kết quả xét duyệt quyết toán NSNN năm 2023 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Dân tộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Quyết toán chi NSNN năm 2023 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, Kế toán Ban Dân tộc và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- Lưu :VT, VP.

TRƯỞNG BAN

Hồ Thị Lệ Hà

Đơn vị: BAN DÂN TỘC TỈNH QUẢNG TRỊ

Chương: 483

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDT ngày /7/2024 của Ban Dân tộc)

ĐVT: 1.000đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
1	2	3	4	5=4-3	6
I	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	7.974.595	7.974.595		
1	Chi quản lý hành chính	4.263.977	4.263.977		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.761.415	3.761.415		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	502.562	502.562		
2	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023	3.710.618	3.710.618		
2.1	Tiểu dự án 2- Dự án 5: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS&MN	184.989	184.989		
2.2	Tiểu dự án 4- Dự án 5: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai chương trình ở các cấp	251.976	251.976		
2.3	Tiểu dự án 2- Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	1.448.007	1.448.007		
2.4	Tiểu dự án 1- Dự án 10: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện đề án tổng thể và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030	1.445.022	1.445.022		
2.5	Tiểu dự án 2- Dự án 10: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	123.867	123.867		
2.6	Tiểu dự án 3- Dự án 10: Kiểm tra, giám sát, đào tạo, tập huấn thực hiện Chương trình	256.757	256.757		